

**BỘ TƯ PHÁP**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *2287*/QĐ-BTP

Hà Nội, ngày *26* tháng *8* năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Tư pháp”**

**BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP**

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 96/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Thông tư số 06/2018/TT-BTP ngày 07 tháng 6 năm 2018 của Bộ Tư pháp quy định xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Tư pháp”;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Thi đua - Khen thưởng,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Tư pháp” cho 215 cá nhân (có tên trong danh sách kèm theo) đã có nhiều công lao, đóng góp xây dựng ngành Tư pháp Việt Nam.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký và được ghi vào Sổ Thi đua - Khen thưởng của Bộ Tư pháp.

**Điều 3.** Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Tư pháp, Vụ trưởng Vụ Thi đua - Khen thưởng, Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Cục trưởng Cục Kế hoạch - Tài chính, Tổng cục trưởng Tổng cục Thi hành án dân sự Bộ Tư pháp, Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cá nhân có tên trong danh sách kèm theo tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *./m*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Các Thứ trưởng (để biết);
- Công Thông tin điện tử Bộ Tư pháp (để đăng tải);
- Lưu: VT, ĐKKT.



**Lê Thành Long**



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**DANH SÁCH**  
**CÁ NHÂN ĐƯỢC TẶNG KỶ NIỆM CHƯƠNG “VÌ SỰ NGHIỆP TƯ PHÁP”**  
(Kèm theo Quyết định số: 2287/QĐ-BTP ngày 26 tháng 8 năm 2019  
của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

**TỈNH BẮC KẠN (02)**

1. Ông Nguyễn Văn Duyệt, Phó Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Kạn;
2. Ông Nguyễn Chí Kiên, Chi Cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn.

**TỈNH CAO BẰNG (09)**

3. Bà Hoàng Thị Sơn, Trưởng Phòng tổ chức cán bộ Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cao Bằng;
4. Bà Đoàn Thị Hòa, Phó trưởng Phòng Kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cao Bằng;
5. Bà Phạm Thu Hà, Chấp hành viên sơ cấp, Phòng Nghiệp vụ và tổ chức thi hành án Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cao Bằng;
6. Ông Bùi Toàn Thắng, Phó Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng;
7. Ông Đàm Văn Trần, Chấp hành viên sơ cấp Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng;
8. Ông Nông Hải Thịnh, Chấp hành viên sơ cấp Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng;
9. Bà Nông Thị Hồng Tuyết, Kế toán trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Lĩnh, tỉnh Cao Bằng;
10. Bà Lục Thị Hảo, Kế toán trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng;
11. Ông Hoàng Văn Dương, Thư ký trung cấp Thi hành án Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng. *nh*



## **TỈNH ĐIỆN BIÊN (02)**

12. Bà Chu Thị Thu Hà, Cán sự Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên;
13. Bà Phạm Thị Thu Hiền, Phó Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Mường Lay, tỉnh Điện Biên.

## **TỈNH LAI CHÂU (04)**

14. Bà Phan Thị Hoa, Thẩm tra viên phòng Kiểm tra và giải quyết khiếu nại tố cáo, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lai Châu;
15. Ông Trần Văn Dũng, Chấp hành viên sơ cấp Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu;
16. Nguyễn Nam Cường, Chấp hành viên sơ cấp Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu;
17. Bà Nguyễn Thị Hậu, Kế toán trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

## **TỈNH LẠNG SƠN (01)**

18. Bà Hoàng Thị Hồng Chung, Kế toán trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

## **TỈNH LÀO CAI (01)**

19. Bà Lê Thị Hồng Loan, Thư ký trung cấp Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai.

## **TỈNH PHÚ THỌ (03)**

20. Ông Trần Đình Quang, Phó Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ;
21. Ông Nguyễn Anh Tuấn, Phó Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ;
22. Ông Đinh Hoàng Phương, Thư ký trung cấp Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

## **TỈNH TUYÊN QUANG (05)**

23. Bà Nguyễn Thị Thu Thủy, Cán sự văn thư, lưu trữ Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang;
24. Ông Trương Thành Thủy, Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang; *nrp*

25. Ông Hà Duy Hiền, Phó Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang;
26. Bà Duy Thị Mai Huyền, Cán sự văn thư, lưu trữ Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang;
27. Ông Trần Anh Huy, Chấp hành viên sơ cấp Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

#### **TỈNH SƠN LA (04)**

28. Bà Hà Thanh Hương, Kế toán trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La;
29. Bà Lò Thị Bích, Lưu trữ viên trung cấp, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La;
30. Ông Lò Anh Vĩnh, Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La;
31. Bà Lò Thị Liên, Phó Chánh Văn phòng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Sơn La.

#### **TỈNH YÊN BÁI (09)**

32. Ông Phạm Hồng Quân, Phó Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái;
33. Bà Ngô Thị Ngọc Yến, Kế toán trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Yên Bái;
34. Bà Nguyễn Thị Hồng Khánh, Lưu trữ viên trung cấp Cục Thi hành án dân sự tỉnh Yên Bái;
35. Ông Trần Văn Yên, Phó Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái;
36. Bà Phạm Thị Lan Anh, Cán sự Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái;
37. Bà Nguyễn Tuấn Anh, Thư ký Thi hành án Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái;
38. Bà Phạm Thị Ngọc Anh, Thẩm tra viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái;
39. Bà Lê Như Quỳnh, Kế toán viên trung cấp Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái;
40. Bà Mai Lâm Oanh, Lưu trữ viên trung cấp Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái. *nn*



### **TỈNH BẮC GIANG (03)**

41. Ông Lê Việt Quang, Phó Chi cục trưởng phụ trách Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang;
42. Ông Nguyễn Văn Khởi, Phó Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang;
43. Ông Nguyễn Minh Hoàng, Phó Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.

### **TỈNH BẮC NINH (04)**

44. Ông Nguyễn Văn Tiến, Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh;
45. Ông Đỗ Hải Huân, Phó Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh;
46. Ông Trần Gia Long, Phó Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh;
47. Ông Nguyễn Ngọc Thạch, Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh.

### **TỈNH HÀ NAM (02)**

48. Ông Nguyễn Xuân Thắng, Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam;
49. Bà Lại Thị Mai Ninh, Thẩm tra viên, Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam.

### **THÀNH PHỐ HÀ NỘI (08)**

50. Bà Nguyễn Thị Hải Yến, Thẩm tra viên chính, Phó Trưởng phòng phòng Kiểm tra và giải quyết khiếu nại tố cáo, Cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội;
51. Bà Nguyễn Thị Huyền, Chấp hành viên trung cấp, Phó Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội;
52. Bà Nguyễn Thị Thu Thủy, Chấp hành viên sơ cấp, Phó Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội;
53. Ông Lê Văn Cảnh, Chấp hành viên trung cấp, Phó Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội; *nn*

54. Bà Nguyễn Thị Kim Thu, Kế toán trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội;
55. Bà Nguyễn Thị Loan, Kế toán trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội;
56. Bà Trần Thị Bích Ngọc, Chấp hành viên sơ cấp Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội;
57. Bà Nguyễn Thị Thu Hằng, Chấp hành viên sơ cấp Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.


### **TỈNH HẢI DƯƠNG (03)**

58. Bà Vũ Thị Lan Anh, Thẩm tra viên Phó Chánh Văn phòng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương;
59. Ông Nguyễn Quang Vinh, Chấp hành viên sơ cấp Phó Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương;
60. Bà Nguyễn Thị Thúy, Chấp hành viên sơ cấp Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

### **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG (05)**

61. Ông Nguyễn Trần Tuấn, Chấp hành viên trung cấp Phó Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự quận Kiến An, thành phố Hải Phòng;
62. Bà Phạm Thị Đăng Ngọc, Chấp hành viên sơ cấp Phó Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng;
63. Ông Tạ Văn Quảng, Chấp hành viên sơ cấp Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng;
64. Bà Đỗ Thị Mai, Kế toán trưởng Chi cục Thi hành án dân sự quận Kiến An, thành phố Hải Phòng;
65. Bà Nguyễn Thanh Hương, Thư ký Thi hành án Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

### **TỈNH HƯNG YÊN (06)**

66. Ông Cao Văn Hùng, Phó Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên;
67. Ông Lê Ngọc Tuấn, Phó Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên;
68. Ông Nguyễn Hữu Hưng, Phó Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên; 



69. Bà Nguyễn Thị Tình, Phó Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên;
70. Bà Lương Thị Quế Hương, Phó Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên;
71. Ông Chu Văn Quân, Nhân viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên.

#### **TỈNH NAM ĐỊNH (04)**

72. Ông Nguyễn Quốc Việt, Phó Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định;
73. Ông Đinh Lê Sơn, Phó Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định;
74. Bà Nguyễn Thị Thúy Hương, Thẩm tra viên Cục Thi hành án dân sự tỉnh Nam Định;
75. Ông Trần Trọng Bằng, Thư ký thi hành án Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định.

#### **TỈNH NINH BÌNH (01)**

76. Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm, Chánh Văn phòng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình.

#### **TỈNH QUẢNG NINH (04)**

77. Ông Vũ Đình Huệ, Chánh Văn phòng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh;
78. Bà Vũ Thị Thanh Tâm, Phó Trưởng phòng phòng Tổ chức cán bộ, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh;
79. Bà Vũ Thị Hải, Phó Trưởng phòng phòng Kiểm tra và giải quyết khiếu nại, tố cáo, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh;
80. Bà Hoàng Thị Nga, Phó Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

#### **TỈNH VĨNH PHÚC (05)**

81. Ông Phùng Quang Tiến, Chấp hành viên trung cấp Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc;
82. Ông Trần Đình Lợi, Chấp hành viên trung cấp Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc; *NA*

83. Ông Nguyễn Như Hải, Chấp hành viên trung cấp Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc;
84. Bà Ngô Thị Bình, Chấp hành viên trung cấp Phó Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc;
85. Bà Phạm Thị Thủy, Kế toán trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

#### **TỈNH NGHỆ AN (08)**

86. Ông Nguyễn Thanh Hải, Phó Trưởng phòng Phòng Nghiệp vụ và tổ chức thi hành án, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An;
87. Ông Đặng Quang Hưng, Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An;
88. Ông Nguyễn Hữu Lâm, Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An;
89. Ông Phạm Huy Minh, Chấp hành viên trung cấp Cục Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An;
90. Bà Nguyễn Thị Minh Tình, Chấp hành viên sơ cấp Cục Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An;
91. Bà Nguyễn Thị Thanh, Thủ quỹ Cục Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An;
92. Bà Nguyễn Thị Vân An, Chấp hành viên sơ cấp Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An;
93. Ông Lô Văn Đồi, Thẩm tra viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An.

#### **TỈNH QUẢNG BÌNH (02)**

94. Bà Đoàn Thị Thùy Nga, Phó Chánh Văn phòng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Bình;
95. Bà Nguyễn Thị Hoài, Chấp hành viên trung cấp Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Bình.

#### **TỈNH QUẢNG TRỊ (06)**

96. Ông Nguyễn Trình, Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị;
97. Ông Tạ Công Tuấn, Phó Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị; *nn*



98. Bà Lê Thị Thúy Thương, Kế toán trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị;
99. Ông Phan Văn Tăng, Chấp hành viên sơ cấp Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị;
100. Ông Nguyễn Đức Nhân, Chấp hành viên sơ cấp Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị;
101. Bà Hồ Thị Ngọc Phương, Kế toán trưởng Chi cục Chi cục Thi hành án dân sự huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị.


#### **TỈNH THANH HÓA (04)**

102. Ông Thiều Anh Tuấn, Chấp hành viên trung cấp, Phó Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa;
103. Ông Đỗ Công Dũng, Chấp hành viên trung cấp, Phó Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa;
104. Ông Viên Minh Toàn, Chấp hành viên sơ cấp Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa;
105. Ông Lô Văn Ly, Chấp hành viên sơ cấp Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa.

#### **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ (03)**

106. Ông Trần Trọng Dũng, Phó Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế;
107. Bà Trần Thị Hương Nhài, Thẩm tra viên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế;
108. Bà Dương Thị Phương, Kế toán trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế.

#### **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG (08)**

109. Ông Huỳnh Quang Thành, Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng;
110. Ông Trần Hữu Sơn, Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng;
111. Ông Trần Quang Hải, Phó Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng;
112. Ông Hồ Quang Mạnh, Chấp hành viên sơ cấp Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng; 

113. Ông Phạm Phú Dũng, Chấp hành viên sơ cấp Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng;
114. Ông Huỳnh Văn Hòa, Thư ký trung cấp Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng;
115. Ông Lê Công Tiến, Thư ký thi hành án Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng;
116. Bà Đoàn Thị Hòa, Kế toán trưởng Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

#### **TỈNH BÌNH ĐỊNH (07)**

117. Ông Nguyễn Hoàng Anh, Chấp hành viên trung cấp Phó trưởng phòng Phòng Nghiệp vụ và tổ chức thi hành án, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Định;
118. Bà Ngô Thúy Hà, Chấp hành viên sơ cấp Phó trưởng phòng Phòng Kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Định;
119. Bà Huỳnh Thị Kim Vân, Thẩm tra viên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định;
120. Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc, Chấp hành viên sơ cấp Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định;
121. Ông Cao Phi Bằng, Kế toán Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định;
122. Bà Nguyễn Thị Bích, Kế toán trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định;
123. Ông Nguyễn Văn Lợi, Chấp hành viên sơ cấp Chi cục Thi hành án dân sự thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định.

#### **TỈNH ĐẮK LẮK (08)**

124. Bà Phan Thị Loan, Phó trưởng phòng Phòng Tổ chức cán bộ Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk;
125. Ông Trần Đình Hoạt, Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk.
126. Ông Vũ Kim Hải, Phó Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk;
127. Bà Nguyễn Thị Trang Dung, Chấp hành viên sơ cấp Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk; *na*



128. Bà Lê Thị Lan, Chấp hành viên sơ cấp Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk;
129. Bà Bùi Thị Thúy Vinh, Thư ký thi hành án Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk;
130. Bà Bùi Thị Thanh Quý, Kế toán trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk;
131. Bà Nguyễn Thị Hoàng Yên, Kế toán trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk;

### **TỈNH GIA LAI (03)**

132. Ông Đỗ Hữu Tâm, Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai;
133. Bà Bùi Thị Ngọc Nữ, Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Cơ, tỉnh Gia Lai;
134. Ông Nguyễn Văn Chính, Phó Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ia Pa, tỉnh Gia Lai.

### **TỈNH KON TUM (07)**

135. Ông Lâm Xuân Hậu, Phó Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum;
136. Bà Nguyễn Thị Huế, Cán sự Văn phòng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Kon Tum;
137. Ông Trương Thế Vinh, Thư ký trung cấp Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum;
138. Bà Nguyễn Thị Mai Trâm, Kế toán trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum;
139. Bà Phạm Thị Hương, Chấp hành viên sơ cấp Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum;
140. Bà Lê Thị Kim Dung, Thư ký trung cấp Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum;
141. Bà Lưu Hồ Loan, Thư ký trung cấp Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

### **TỈNH KHÁNH HÒA (02)**

142. Ông Nguyễn Xuân Quang, Phó trưởng phòng Phòng Nghiệp vụ và tổ chức thi hành án Cục Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa; *na*

143. Ông Lê Trường Giang, Thẩm tra viên Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa.

### **TỈNH QUẢNG NGÃI (01)**

144. Ông Nguyễn Văn Tính, Phó Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi.

### **TỈNH PHÚ YÊN (03)**

145. Ông Ngô Tùng Châu, Phó chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên;
146. Bà Phan Thị Yên Liên, Chấp hành viên sơ cấp Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên;
147. Bà Lê Thị Hoài, Chấp hành viên sơ cấp Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Hòa, tỉnh Phú Yên.


### **TỈNH BÌNH DƯƠNG (05)**

148. Bà Nguyễn Thị Xuân, Quyền Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương;
149. Bà Nguyễn Thị Thuận, Thư ký trung cấp Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương;
150. Bà Nguyễn Thị Kim Loan, Kế toán trưởng hành chính sự nghiệp Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương;
151. Bà Tô Thúy Vân, Kế toán trưởng nghiệp vụ Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương;
152. Bà Lưu Thị Huyền Nga, Phó chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

### **TỈNH ĐỒNG NAI (02)**

153. Bà Nguyễn Thị Ngọc Sương, Trưởng phòng Kế toán Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai;
154. Ông Trần Thanh Hợp, Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

### **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (18)**

155. Ông Hoàng Song Hà, Phó Bí thư Quận ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh;
156. Bà Trần Hồ Hoài Niệm, Phó Chánh Văn phòng Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh; 



157. Bà Nguyễn Tú Lệ, Chuyên viên Văn phòng Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh;
158. Bà Lê Thị Thúy Hà, Trưởng phòng Tổ chức cán bộ, Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh;
159. Ông Đinh Mạnh Hùng, Phó trưởng phòng Phòng Nghiệp vụ 1, Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh;
160. Bà Trần Thị Phương Ánh, Chấp hành viên sơ cấp Phòng Nghiệp vụ 1, Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh;
161. Bà Kim Thanh Hạnh, Chấp hành viên sơ cấp Phòng Nghiệp vụ 1, Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh;
162. Bà Nguyễn Thị Kiều Linh, Kế toán trưởng Chi cục Thi hành án dân sự Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh;
163. Bà Trương Tuệ Minh, Chấp hành viên sơ cấp Chi cục Thi hành án dân sự Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh;
164. Bà Hoàng Thụy Nam Hồng, Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh;
165. Ông Nguyễn Thanh Phong, Chấp hành viên sơ cấp Chi cục Thi hành án dân sự Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh;
166. Bà Cao Phan Thanh Thúy, Thẩm tra viên Chi cục Thi hành án dân sự Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh;
167. Ông Lâm Văn Một, Chấp hành viên sơ cấp Chi cục Thi hành án dân sự Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh;
168. Bà Nguyễn Thị Sâm, Thẩm tra viên Chi cục Thi hành án dân sự Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh;
169. Ông Trần Quang Sơn, Chấp hành viên sơ cấp Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh;
170. Ông Trần Minh Hiếu, Chấp hành viên sơ cấp Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh;
171. Bà Nguyễn Thị Thúy Diễm, Kế toán trưởng Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh;
172. Bà Nguyễn Thị Xuân Hương, Thư ký trung cấp Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

### **TỈNH LÂM ĐỒNG (03)**

173. Bà Lê Thị Hồng Ngọc, Trưởng phòng Nghiệp vụ và Tổ chức thi hành án, Cục thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng; *NT*

174. Ông Bùi Văn Tiền, Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng;
175. Bà Trương Thị Hoàng Lan, Thẩm tra viên chính Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng.

#### **TỈNH NINH THUẬN (04)**

176. Ông Đàng Công Duy, Phó Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận;
177. Ông Lê Văn Hiến, Thẩm tra viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận;
178. Ông Thành Ngọc Thặng, Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Ái, tỉnh Ninh Thuận;
179. Ông Nguyễn Thanh Tâm, Phó Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Ái, tỉnh Ninh Thuận.

#### **TỈNH VĨNH LONG (02)**

180. Ông Trần Văn Rón, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí Thư Tỉnh ủy tỉnh Vĩnh Long;
181. Ông Lê Quang Trung, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó chủ tịch Thường trực Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long;
182. Ông Nguyễn Hữu Đồ, Kế toán trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long;
183. Ông Nguyễn Văn Biên, Kế toán trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

#### **TỈNH ĐỒNG THÁP (02)**

184. Ông Nguyễn Văn Thủy, Chánh Văn phòng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp;
185. Bà Nguyễn Thị Lan Trinh, Chấp hành viên sơ cấp Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

#### **THÀNH PHỐ CẦN THƠ (06)**

186. Bà Mai Kim Quyến, Trưởng phòng Phòng Tổ chức cán bộ Cục Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ;
187. Bà Nguyễn Thị Hoàng Yến, Trưởng phòng Phòng Kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo Cục Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ *nr*



188. Ông Nguyễn Duy Thắng, Phó Chánh Văn phòng Cục Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ;
189. Bà Phan Nguyễn Anh Thư, Phó trưởng phòng Phòng Tổ chức cán bộ Cục Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ;
190. Bà Đào Thị Khánh, Phó Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ;
191. Ông Lê Văn Thêm, Chấp hành viên sơ cấp Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

### **TỈNH BẠC LIÊU (02)**

192. Bà Trương Thị Diễm Thúy, Kế toán trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu;
193. Bà Võ Thị Bích Thúy, Kế toán trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu.

### **TỈNH TRÀ VINH (02)**

194. Bà Phạm Thị Như Thủy, Chấp hành viên sơ cấp Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh;
195. Bà Hà Thị Thanh Loan, Chấp hành viên sơ cấp Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh.

### **TỈNH BẾN TRE (03)**

196. Bà Mai Thị Thuỳên, Chấp hành viên sơ cấp Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre;
197. Bà Lương Nguyễn Thùy Trang, Kế toán trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre;
198. Bà Hoàng Thị Hương, Chấp hành viên sơ cấp Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.

### **TỈNH CÀ MAU (02)**

199. Bà Phan Kiều Mẫu, Thủ kho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau;
200. Ông Nguyễn Văn Giàu, Phó Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau.

### **TỈNH TIỀN GIANG (01)**

201. Ông Nguyễn Thanh Danh, Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang. *nr*

### **TỈNH AN GIANG (11)**

202. Ông Phạm Thế Mỹ, Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Phú, tỉnh An Giang;
203. Ông Nguyễn Trung Hiền, Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang;
204. Ông Nguyễn Thái Hòa, Phó chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang;
205. Ông Trương Ngọc Thiệt, Chấp hành viên sơ cấp, Cục Thi hành án dân sự tỉnh An Giang;
206. Bà Nguyễn Thị Xuân Hương, Chi cục trưởng, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang;
207. Ông Trần Văn Hoàng, Chấp hành viên sơ cấp Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang;
208. Ông Nguyễn Văn Tiệp, Kế toán trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang;
209. Ông Nguyễn Văn Sanh, Phó chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang;
210. Bà Triệu Thị Thúy Ngọc, Kế toán trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Phú, tỉnh An Giang;
211. Ông Nguyễn Trường Vũ, Phó chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang;
212. Ông Nguyễn Quốc Duy, Chấp hành viên sơ cấp Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

### **TỈNH SÓC TRĂNG (03)**

213. Bà Trần Thị Ánh Tuyết, Chấp hành viên sơ cấp Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng;
214. Bà Thạch Thị Hồng Thu, Thẩm tra viên chính Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng;
215. Ông Nguyễn Thanh Tâm, Chấp hành viên sơ cấp Phó Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng./.

**Tổng số: 215 cá nhân./.** *na*